



BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Nhằm nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho y tế tuyến dưới, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên



Lưu hành nội bộ

**ĐƯA KỸ THUẬT CHÂM CỨU
HIỆN ĐẠI VỀ TUYẾN DƯỚI**



BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Ban chỉ đạo

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến

Bộ trưởng Bộ Y tế, Trưởng ban

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Nguyễn Viết Tiến

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng

Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

ThS. Phạm Văn Tác, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế

Chịu trách nhiệm nội dung

BS.CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Ban biên tập

Trưởng ban

BS.CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Phó Trưởng ban

TS. Trần Đức Long Vụ trưởng

Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng Bộ Y tế

Thư ký

CN. Hà Văn Nga

Trưởng phòng BT-TC, Trung tâm TTGDSK TW

Ủy viên

ThS. DS. Cao Hưng Thái

Phó Cục trưởng Cục QLKCB- Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Thị Hồng Yến, Cục QLKCB, Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Xuân Chiến, Vụ TCCB, Bộ Y tế

Nhà báo Ngô Anh Văn, Báo SK&ĐS

CN. Nguyễn Hoài Phương, Trung tâm TTGDSK TW

CN. Quãn Thùy Linh, Trung tâm TTGDSK TW

CN. Phạm Thị Trà Giang, Trung tâm TTGDSK TW

Trị sự

ThS. Dương Quang Tùng, Trung tâm TTGDSK TW

Thiết kế

HS. Nguyễn Huyền Trang, Trung tâm TTGDSK TW

Cơ quan chủ quản báo chí:

Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương

Địa chỉ: 366 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (04)37623673

Fax: (04) 38329241

Website: www.t5g.org.vn

Email: tcnangcaosuckhoe@gmail.com

In 3.000 bản, khổ 19X 27cm tại Công ty CPTM Bách Khuê.

Giấy phép số 34/GP-XBBT ngày 12/4/2013.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2014.

TRONG SỐ NÀY

- * Để người dân được hưởng thụ dịch vụ y tế tốt nhất 1
- * Thành phố Hồ Chí Minh: Giải pháp chiến lược trong giảm tải bệnh viện 3
- * Không ngừng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng chuyên môn kỹ thuật 6
- * Đưa kỹ thuật chăm cứu hiện đại về tuyến dưới 8
- * Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa: Cải cách quy trình khám chữa bệnh và triển khai nhiều kỹ thuật tiên tiến 10
- * Lâm Đồng: Đầu tư cho y tế cơ sở để giảm tải cho tuyến trên 12
- * Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái: Thực hiện nhiều ca phẫu thuật vượt tuyến 14
- * Tiền Giang phát triển đồng đều các chuyên khoa, chuyên ngành từ hiệu quả Đề án 1816 và Bệnh viện vệ tinh 16
- * Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định ứng dụng kỹ thuật mới, nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân 19
- * Bệnh viện vệ tinh - Rút ngắn khoảng cách chất lượng dịch vụ y tế 22
- * Thành phố Hồ Chí Minh ủng hộ 30 tỷ đồng xây dựng Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Ảng 24
- * Đề án 1816 kết nối hai bệnh viện - hai chuyên ngành 25
- * Vĩnh Phúc: Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Dương đón nhận đoàn cán bộ luân phiên của Bệnh viện Sản - Nhi 26
- * Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà thực hiện thành công phương pháp mổ kết hợp xương bằng nẹp vít 27
- * Đào tạo về sàng lọc chẩn đoán ung thư dạ dày sớm 27
- * Phú Yên phê duyệt hơn 39 tỷ đồng triển khai Đề án Bệnh viện vệ tinh 28
- * Hà Nội: Xây mới 10 bệnh viện để giảm tình trạng quá tải 28

Ảnh bìa 1: Một ca phẫu thuật nội soi do các thầy thuốc tuyến Trung ương và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn thực hiện

Ảnh: Hà Minh Hoan,

Trung tâm Truyền thông GDSK Bắc Kạn



ĐỂ NGƯỜI DÂN ĐƯỢC THỤ HƯỞNG DỊCH VỤ Y TẾ TỐT NHẤT

VĂN HIẾU

Dẫu phải đối diện với muôn vàn khó khăn, thách thức, nhưng tập thể cán bộ ngành Y tế Thủ đô không quản ngày đêm, không ngại nguy hiểm, đoàn kết phấn đấu cống hiến công sức, trí tuệ, tận tâm làm nhiệm vụ của người thầy thuốc: khám chữa bệnh, chăm sóc điều trị cho hàng chục triệu lượt bệnh nhân; cứu sống nhiều người bệnh hiểm nghèo. Nhiều kỹ thuật, dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao được ứng dụng triển khai và mở rộng.

Phương pháp xạ trị gia tốc được Bệnh viện Ung bướu Hà Nội ứng dụng thành công, đã góp phần đem lại hy vọng giúp kéo dài sự sống cho nhiều bệnh nhân ung thư. Trung bình mỗi ngày, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội điều trị cho khoảng 80 - 100 lượt bệnh nhân bị ung thư phổi, vú, vòm họng, thực quản, tuyến tiền liệt... Đa phần bệnh nhân đều được chỉ định xạ trị. Với phương pháp xạ trị gia tốc, độ chính xác tuyệt đối và an toàn hơn cho cả người bệnh và nhân viên y tế bởi máy

có nhiều tính năng ưu việt, tối ưu hóa khả năng điều trị bệnh, nhất là tập trung tiêu diệt khối u ác tính, hạn chế sự tổn thương của các mô lành xung quanh. Trước đây, việc xạ trị ung thư ở Việt Nam chỉ được thực hiện bằng máy xạ trị Cobalt. Loại máy này không cho phép điều chỉnh liều xạ trị theo ý muốn vì khi xuyên qua cơ thể, tia xạ sẽ giảm dần với tốc độ không đổi. Sự ra đời của phương pháp xạ trị cao làm tăng cơ hội cứu sống bệnh nhân một cách rõ rệt, đồng thời giảm thiểu tác dụng phụ. Ngoài phương pháp xạ trị gia tốc, Bệnh viện Ung bướu còn triển khai nhiều kỹ thuật mới, hiện đại, giúp cho quá trình chẩn đoán và điều trị các bệnh ung thư hiệu quả, chính xác hơn như kỹ thuật nút mạch gan điều trị ung thư gan nguyên phát; phẫu thuật phổi, lồng ngực; chụp mạch máu; siêu âm tim, y học hạt nhân có điều trị ung thư giáp trạng bằng Iode phóng xạ 131...

Phẫu thuật tim hở đã trở thành thường quy tại Bệnh viện Tim Hà Nội. Bệnh viện có thể thực hiện được tất cả các ca bệnh tim bẩm sinh đến các bệnh lý tim phức tạp mắc phải như teo van động mạch phổi; apso tấp 3, tấp 4; bệnh lý van tim, mạch vành, phồng lóc động mạch chủ... Gần đây nhất, Bệnh viện Tim Hà Nội đã chứng minh được trình độ và năng lực của mình khi cứu sống một bệnh nhân bị nhồi máu cơ tim cấp có biến chứng

vỡ tim và ngừng tuần hoàn. Bệnh nhân đã được phẫu thuật tim hở cấp cứu ngay tại giường bệnh để đảm bảo tính mạng và tránh mất não. Bệnh nhân L. M. K (64 tuổi, ở Hải Dương) nhập viện vào ngày 12/2/2014 với tình trạng sốc tim - nhồi máu cơ tim. Ngay từ khi đến Bệnh viện, bệnh nhân đã được xử trí hồi sức tích cực, được can thiệp nong và đặt stent động mạch vành phải. Tuy nhiên, vào 7 giờ sáng 13/2, bệnh nhân đột ngột tụt huyết áp, siêu âm phát hiện dịch màng tim mức độ nhiều, hội chẩn quyết định dẫn lưu màng tim cấp cứu. Bệnh nhân được đặt nội khí quản, thở máy, chuẩn bị đặt dẫn lưu dịch màng tim thì ngừng tim. Trước tình hình nguy kịch của bệnh nhân, các bác sĩ đã tiến hành hội chẩn cấp cứu và quyết định mở ngực cấp cứu ngay tại giường bệnh. Chỉ chậm từ 3 đến 5 phút là bệnh nhân sẽ mất não và sống thực vật. Sau phẫu thuật 8 ngày, bệnh nhân tỉnh táo hoàn toàn, huyết động ổn định, không có dịch màng tim. Ca bệnh nhân nặng được cứu sống một lần nữa khẳng định tính ưu việt của một bệnh viện tim mạch hoàn chỉnh với các chuyên ngành nội khoa, ngoại khoa, tim mạch can thiệp. Trường hợp trên là bệnh nhân đầu tiên bị vỡ tim được cứu sống.

Với việc triển khai nội soi can thiệp tim mạch thành công cho 3 bệnh nhân vào năm 2012, Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn đã trở thành bệnh viện đa khoa đầu tiên của Hà Nội triển khai và thực hiện thành công kỹ thuật nội soi can thiệp tim mạch. Kỹ thuật này đang tiếp tục được ứng dụng và góp phần giải quyết tình trạng quá tải của Viện Tim mạch Quốc gia, Bệnh viện Tim Hà Nội... Cuối năm 2013, ca ghép thận đầu tiên của ngành Y tế Hà Nội cũng được Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn thực hiện thành công. Bệnh nhân được ghép thận là chị Q.T.H (29 tuổi, ở Thái Bình). Triển khai được kỹ thuật ghép thận là nền tảng để ngành Y tế Thủ đô tiếp tục phát huy và sẽ triển khai những kỹ thuật mới trong công tác khám, chữa bệnh. Theo

kế hoạch, đến 2015 tiếp tục triển khai ghép gan, ghép tử là những kỹ thuật phức tạp hơn.

Không chỉ có các bệnh viện tuyến trên nỗ lực nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh, nhiều kỹ thuật cao trong điều trị cũng đã được các bệnh viện tuyến huyện triển khai hiệu quả, đặc biệt là phẫu thuật nội soi. Giữa năm 2012, Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng thực hiện ca mổ nội soi đầu tiên nhờ sự giúp đỡ chuyển giao công nghệ của Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn và Bệnh viện Thanh Nhàn. Bệnh viện có thể thực hiện phẫu thuật nội soi dạ dày, phẫu thuật nội soi đối với hầu hết các bệnh sản phụ khoa như chữa ngoài dạ con vỡ rỉ máu chưa có choáng, u nang buồng trứng, áp xe phần phụ. Mỗi năm, Bệnh viện mổ xấp xỉ khoảng 1.000 ca, trong đó nội soi chiếm 10%. Cũng trong năm 2012, Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai đã đưa hệ thống mổ nội soi vào hoạt động và triển khai mổ nội soi chỉ sau 2 ngày lắp. Đến nay, Bệnh viện thực hiện được trên 400 ca mổ nội soi như: mổ viêm ruột thừa, mổ u xơ tiền liệt tuyến, lấy sỏi niệu quản, mổ khâu lỗ thủng dạ dày, mổ cắt túi mật, mổ u nang buồng trứng, mổ thoát vị bẹn đặt lưới, tán sỏi lase... Bệnh viện đã thực hiện được 505 kỹ thuật trong tuyến và 173 kỹ thuật vượt tuyến đã được Sở Y tế Hà Nội phê duyệt.

Với những nỗ lực, quyết tâm không ngừng, hy vọng ngành Y tế Thủ đô tiếp tục có những đổi thay, đột phá trong việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Trong năm 2014, ngành Y tế tập trung tăng cường và đổi mới phong cách tiếp xúc, giao tiếp giữa cán bộ y tế và bệnh nhân. Phát triển các loại hình dịch vụ cao, chất lượng cao trong khám chữa bệnh như phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Tim Hà Nội; thụ tinh trong ống nghiệm tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, điều trị ung thư tại Bệnh viện Ung Bướu, ghép thận tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn ■

Mặc dù trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh có 112 bệnh viện, với 31.930 giường, cùng nhiều phòng khám đa khoa, nhưng từ nhiều năm qua, tình trạng quá tải bệnh viện vẫn xảy ra ở hầu hết các chuyên khoa tại các bệnh viện. Theo thống kê, trung bình hàng năm có khoảng 40-50 triệu lượt người đến thành phố Hồ Chí Minh khám, chữa bệnh, trong đó có đến 50% là bệnh nhân ngoại tỉnh và nước ngoài. Vì vậy, không thể nói hết được những khó khăn trong giảm tải bệnh viện tại Thành phố này. Tuy nhiên, trong năm 2013, ngành Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã có những bước đi “chiến lược” để công tác giảm tải có những tín hiệu lạc quan.

Năm 2013 là thời điểm mà ngành Y tế thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện đồng bộ hàng loạt các giải pháp giảm tải bệnh viện. Trong đó, nổi bật nhất triển khai rầm rộ và có chất lượng Đề án Bệnh viện vệ tinh, khoa

vệ tinh và Đề án Bác sỹ gia đình mà Bộ Y tế chỉ đạo. Hai giải pháp trọng điểm này nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến dưới, kéo giảm quá tải các bệnh viện chuyên khoa của Thành phố.

Vừa qua, thành phố Hồ Chí Minh đã phê duyệt Đề án xây dựng Bệnh viện vệ tinh giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020, gắn thương hiệu của các bệnh viện lớn, có uy tín nhiều năm ở tuyến trên với tuyến dưới. Các bệnh viện chuyên khoa của thành phố Hồ Chí Minh tiến hành chuyển giao đến 80% kỹ thuật cho các bệnh viện vệ tinh, kể cả các kỹ thuật cao. Có thể kể đến 5 bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh tại các tỉnh Bình Định, Khánh Hòa, Đồng Nai, Kiên Giang, Cần Thơ; 4 bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Nhi đồng 1, Nhi đồng 2 và các bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố... Mô hình Bệnh viện vệ tinh được hy vọng sẽ kéo giảm được 50% lượng bệnh nhân các tỉnh đến các bệnh viện của thành phố. BS. Lê Hoàng Minh, Giám đốc Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh cho biết: “Chúng tôi chủ trương đưa các bác sỹ xuống các tỉnh này để huấn luyện đào

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC TRONG GIẢM TẢI BỆNH VIỆN

MINH TUÂN





Khám chữa bệnh tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh

tạo tại chỗ. Các tỉnh được trang bị thêm máy móc, thiết bị. Năng lực của tuyến dưới phải phát triển để đưa các khoa ung bướu, bệnh viện ung bướu đó đảm nhận được cho địa phương và khu vực lân cận. Thì vấn đề giảm tải sẽ được giải quyết đáng kể và căn cơ”.

Song song với việc xây dựng Bệnh viện Vệ tinh tại các địa phương, thành phố Hồ Chí Minh đã lập đề án xây dựng một loạt các Khoa Vệ tinh của các bệnh viện quận, huyện trên địa bàn. Để triển khai được giải pháp này ngay từ năm 2012, thành phố Hồ Chí Minh đã tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến quận, huyện và chỉ đạo 17 bệnh viện tuyến thành phố thành lập 48 phòng khám vệ tinh tại 12 bệnh viện tuyến quận, huyện. Từ nền tảng này, một số Khoa Vệ tinh của Bệnh viện Nhi

đồng 1, Bệnh viện 2, Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Chấn thương - Chỉnh hình đã được hình thành tại các Bệnh viện Đa khoa quận 2, Bình Tân, Tân Phú, An Bình... Cụ thể, Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình triển khai Khoa Vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa An Bình 100 giường từ tháng 7/2012; thành lập tại Bệnh viện Đa khoa quận Tân Phú 50 giường để điều trị vật lý trị liệu và phục hồi chức năng cho các bệnh nhân được chuyển từ Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình. Bệnh viện Nhi Đồng 1 triển khai Khoa Vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa quận Tân Phú 50 giường, tại Bệnh viện Đa khoa quận Bình Tân 150 giường và chuyển giao kỹ thuật mổ tai - mũi - họng nhi cho bệnh viện này. Bệnh viện Nhi Đồng 2 thành lập Khoa Vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa quận 2 với quy mô 50 giường

bệnh. Theo đánh giá ban đầu, từ khi hình thành các Khoa Vệ tinh, số lượng bệnh nhân đến khám tại các bệnh viện quận huyện tăng cao hơn nhiều lần so với lúc trước, số bệnh nhân chuyển về tuyến trên giảm từ 70 - 90%. Sau hơn 1 năm triển khai, công suất sử dụng giường nội trú tại Bệnh viện Đa khoa An Bình đã đạt 100%; tổng số bệnh nhi tới khám và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa quận Tân Phú tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ; số bệnh nhi điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa quận Bình Tân tăng 40% và tỷ lệ chuyển viện giảm hơn 15%. Số lượng bệnh nhi đến khám và điều trị tại Bệnh viện quận 2 cũng tăng hơn 30%. BS. Trần Văn Khanh, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa quận 2 cho biết: “Hiện nay, số lượng bệnh nhân khám trung bình mỗi ngày là 1.200 - 1.400 người trong khi trước đó chỉ là 300 - 400 người, công suất sử dụng giường bệnh lên đến 90%. Năm 2013, tỷ lệ bệnh nhân chuyển viện lên tuyến trên giảm 83%”.

Kế đến phải kể đến mô hình bác sỹ gia đình. Bác sỹ gia đình là mô hình cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản, toàn diện, liên tục và thuận lợi cho cá nhân, gia đình và cộng đồng. Người bệnh bị bệnh nhẹ sẽ được giải quyết tại phòng khám Bác sỹ gia đình chứ không phải đến bệnh viện, nếu cần thiết sẽ được chuyển lên đúng tuyến. Mô hình này với các phòng khám bác sỹ gia đình sẽ giúp thực hiện tốt khâu khám, chữa bệnh ban đầu và được ngành Y tế Thành phố kỳ vọng sẽ là bước đột phá bất ngờ, góp phần giảm tải bệnh viện. Mô hình này được Thành phố bắt đầu triển khai từ năm 2012 và mở rộng vào năm 2013. Theo PGS.TS. Nguyễn Tấn Bình, Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, trong năm 2013, thành phố đã triển khai thí điểm mô hình Bác sỹ gia đình đến 20 bệnh viện quận, huyện và 98 trạm y tế phường, xã

và cấp giấy phép cho 14 bệnh viện, 33 trạm y tế được phép hoạt động chính thức mô hình này. Tính đến hết ngày 1/1/2014, các phòng khám Bác sỹ gia đình ở thành phố Hồ Chí Minh đã khám được cho 117.217 lượt bệnh nhân, trong đó có 113.993 lượt bệnh nhân tại các bệnh viện quận, huyện và 3.224 lượt bệnh nhân tại các trạm y tế phường, xã. Trung bình 1 ngày có 100-150 lượt bệnh nhân đến khám. Điển hình như, Bệnh viện Đa khoa quận 10 đã triển khai 5 phòng khám với 20 bác sỹ tham gia khám và theo dõi bệnh. Đồng thời, Bệnh viện quận 10 đang thực hiện chuyển giao bệnh nhân từ Bệnh viện xuống Trạm y tế phường 10. Để đẩy mạnh mô hình Bác sỹ gia đình trong năm 2014, Sở Y tế Thành phố sẽ tiến hành triển khai và củng cố các hoạt động của y tế gia đình tại 24 quận huyện, trong đó, chú trọng việc mở rộng các hình thức khám chữa bệnh và tăng cường các dịch vụ tại các cơ sở đã có mô hình Bác sỹ gia đình; xây dựng 100% các cơ sở có hệ thống quản lý bệnh nhân đạt chuẩn; xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống thực hành và phối hợp chuyển tuyến để quản lý và theo dõi bệnh nhân trong quá trình điều trị sau này được tốt hơn.

Đánh giá về các biện pháp giảm quá tải ở các bệnh viện tuyến cuối ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, BS. Tăng Chí Thượng cho rằng: “Tuy việc giảm tải ở các bệnh viện vẫn chưa đáp ứng tất cả các yêu cầu đề ra, nhưng với những kết quả bước đầu có thể khẳng định đây là những mô hình tốt và hướng đi đúng”. Như vậy, cùng với quyết tâm và những giải pháp chiến lược, đồng bộ và căn cơ, chắc chắn ngành Y tế thành phố Hồ Chí Minh sẽ giải quyết được tình trạng quá tải bệnh viện, ngày càng nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ■



Thừa ủy quyền của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương Vũ Ngọc Hoàng đã trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho Bệnh viện

KHOẢNG NGỜNG MÔÛRÔNG QUY MÔ NÂNG CAO CHẤT LÖÔNG CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT

UYÊN THẢO

Gần 50 năm xây dựng và phát triển, Bệnh viện E đã có những bước tiến vượt bậc cả về quy mô giường bệnh và chất lượng chuyên môn kỹ thuật.

Bệnh viện E là bệnh viện đa khoa Trung ương trực thuộc Bộ Y tế, thành lập từ tháng 10/1967. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, tập thể cán bộ Bệnh viện E nỗ

lực phấn đấu, vượt mọi gian khó để đưa Bệnh viện đi lên từng bước vững chắc. Cơ sở hạ tầng ngày càng khang trang với quy mô giường bệnh tăng từ 360 giường lên 620 giường bệnh kế hoạch. Trung tâm xương khớp, chấn thương chỉnh hình và phục hồi chức năng (Trung tâm Cơ xương khớp) (năm 2002), Đơn vị thận nhân tạo với 100 máy hoạt động (năm 2008), Trung tâm Tim mạch (năm 2010), Trung tâm Tiêu hóa (năm 2012)



lần lượt được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động là những dấu ấn phát triển vượt bậc của Bệnh viện E. Trung tâm Cơ xương khớp là mô hình duy nhất ở Việt Nam hiện nay có sự kết hợp của 3 khoa: các bệnh xương khớp nội khoa, ngoại khoa điều trị bệnh xương khớp và phục hồi chức năng vật lý trị liệu. Từ khi thành lập đến nay, Trung tâm gần như là nơi thu nạp lượng bệnh nhân nhiều nhất tại Bệnh viện E. Trung tâm Tim mạch là một trong những cơ sở phẫu thuật tim hiện đại nhất ở Việt Nam, cung cấp các dịch vụ chẩn đoán và điều trị tiên tiến trên phạm vi rộng. Trung tâm đã thực hiện thành công và thường quy tất cả các kỹ thuật trong lĩnh vực ngoại khoa. Trung tâm mổ trên 1.000 ca tim/năm, chủ yếu là tim hở. Trung tâm Tiêu hóa là đơn vị hợp nhất các chuyên ngành trong lĩnh vực tiêu hóa; là tổ hợp khám, chữa bệnh liên hoàn, kết hợp nội khoa với ngoại khoa; kết hợp nội soi chẩn đoán và nội soi can thiệp...

Bệnh viện cũng được trang bị đầy đủ các trang thiết bị hiện đại như máy cộng hưởng từ, máy chụp cắt lớp đa lá, máy can

thiệp mạch, máy xét nghiệm đa chức năng, máy siêu âm Doppler mạch máu, siêu âm tim, hệ thống máy nội soi siêu âm... Đội ngũ cán bộ thầy thuốc Bệnh viện không ngừng được học tập, nâng cao trình độ chuyên môn và ứng dụng kỹ thuật cao vào chẩn đoán, điều trị. Trước đây nhiều kỹ thuật cao Bệnh viện chưa làm được thì đến nay đã làm rất tốt như phẫu thuật tim hở, thay khớp gối, thay khớp háng toàn phần và bán phần, mổ nội soi tiêu hóa, cắt dạ dày, đại tràng bằng nội soi, mổ phaco, lọc màng bụng, tán sỏi ngoài cơ thể... Hàng năm, Bệnh viện khám, điều trị cho 25.000 bệnh nhân nội trú, 300.000 bệnh nhân ngoại trú.

Bệnh viện vinh dự và tự hào được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất vào đúng dịp kỷ niệm Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2/2014. Đây là phần thưởng động viên cán bộ, viên chức Bệnh viện E tiếp tục phát triển mạnh mẽ, bền vững và đạt thêm nhiều thành tích, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân ■

ĐƯA KỸ THUẬT CHÂM CỨU HIỆN ĐẠI VỀ TUYẾN DƯỚI

NGUYỄN TUẤN

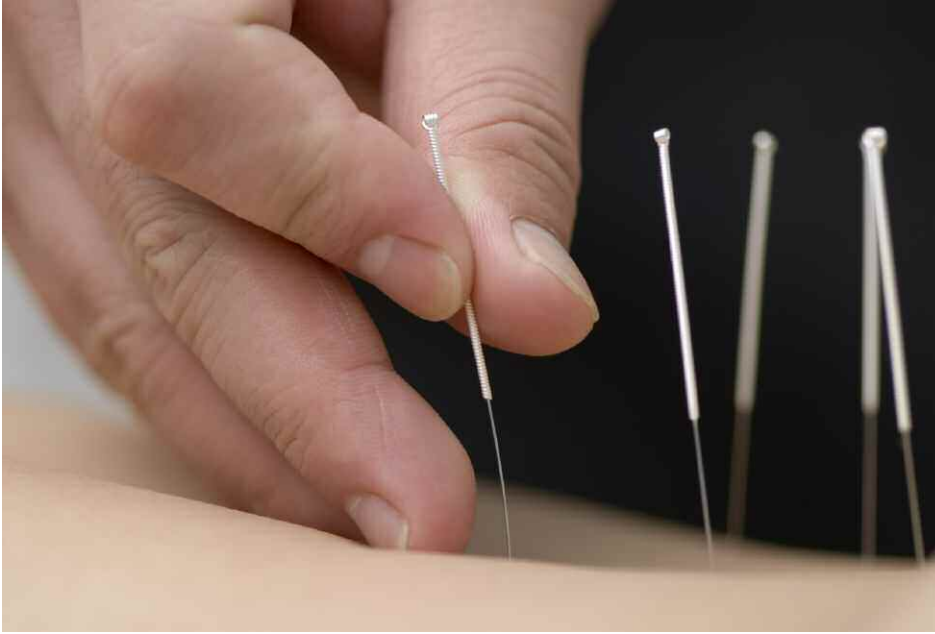
Bệnh viện Châm cứu vệ tinh tại Kiên Giang, Kon Tum, Yên Bái, Hà Giang, Bắc Ninh, Cẩm Phả (Quảng Ninh), Sơn La... được hình thành đã góp phần quan trọng nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bằng châm cứu theo hướng chuyên nghiệp, tạo điều kiện cho người bệnh được tiếp cận với phương pháp chữa bệnh mới. Việc thành lập các bệnh viện châm cứu vệ tinh cũng là việc làm quan trọng nhằm thúc đẩy việc giữ gìn, phát huy và kế thừa nền y học cổ truyền - châm cứu ở nước ta.

Là bệnh viện châm cứu vệ tinh, các Bệnh viện Y học cổ truyền tuyến tỉnh được hỗ trợ nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tiếp nhận những mô hình điều trị mới với các kỹ thuật châm cứu mới; nâng cao năng lực quản lý; truyền thông và xây dựng mạng lưới châm cứu tuyến xã. Đây được xem là một giải pháp vừa đưa châm cứu về cơ sở, vừa góp phần giảm tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên. Để thực hiện tốt Đề án, trực tiếp Giám đốc Bệnh viện Châm cứu Trung ương Nghiêm Hữu Thành đã dẫn đầu nhiều đoàn công tác của Bệnh viện Châm cứu Trung ương đi khảo sát, tìm hiểu thực tế nhu cầu của các Bệnh viện Y học cổ truyền tuyến dưới. Năm kỹ thuật cao trong châm cứu Việt gồm: châm Việt; ngải cứu Việt; thủy châm Việt; bấm huyệt - xông hơi - tẩm thuốc Việt và cấy chỉ Việt đã và đang được

các bác sỹ Bệnh viện Châm cứu Trung ương chuyển giao cho các bệnh viện châm cứu vệ tinh. Chỉ tính riêng trong năm 2013, Bệnh viện Châm cứu Trung ương đã triển khai thực hiện Đề án 1816 gắn với chuyển giao mô hình bệnh viện châm cứu vệ tinh cho 8 bệnh viện y học cổ truyền trên toàn quốc.

Bệnh viện Châm cứu vệ tinh tại tỉnh Kiên Giang là tỉnh đầu tiên ở khu vực phía Nam có bệnh viện châm cứu vệ tinh. Bệnh viện Châm cứu Trung ương đã tiến hành chuyển giao mô hình tổ chức và chuyên môn kỹ thuật điều trị đau cột sống cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Kiên Giang theo hình thức trực tiếp “cầm tay chỉ việc”, bao gồm: tư vấn, kiểm soát và chuyển giao quy trình kỹ thuật điều trị đau cột sống; kỹ thuật Đại trường châm điều trị đau cột sống; kỹ thuật xoa bóp, bấm huyệt điều trị, thủy châm và kỹ thuật tẩm thảo dược- chườm ngải cứu điều trị đau cột sống. Trong năm 2013, hơn 2.900 bệnh nhân bị bệnh đau cột sống đã được các thầy thuốc điều trị với tỷ lệ đỡ, khỏi lên đến 96%. Hiện nay, mỗi ngày, Bệnh viện khám và điều trị cho trên 100 bệnh nhân trong và ngoài tỉnh.

Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Sơn La là bệnh viện đầu tiên của khu vực miền núi phía Bắc được chọn làm bệnh viện châm cứu vệ tinh của Bệnh viện Châm cứu Trung ương. Theo đó, 2 đơn vị Châm cứu Việt là:



học có tác dụng giảm đau, chống viêm...

Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu cũng là một trong những Bệnh viện Châm cứu vệ tinh của Bệnh viện Châm cứu Trung ương. Để triển khai được tốt và phát huy có hiệu quả Bệnh viện Châm cứu vệ tinh, Bệnh viện Châm

Cấy chỉ Việt và Điều trị, chăm sóc đặc biệt cho người liệt đã được Bệnh viện Châm cứu Trung ương chuyển giao cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Sơn La. Hai đơn vị này đang phát huy hiệu quả, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người bệnh. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Sơn La đã áp dụng phương pháp cấy chỉ cho hàng chục ca bệnh khó chữa như: di chứng liệt sau đột quỵ, di chứng liệt nửa người do tai biến mạch máu não, bại liệt do viêm màng não và các loại bệnh thường gặp: thoát vị đĩa đệm cột sống, thoái hóa khớp, đau lưng do thoái hóa cột sống, đau thần kinh cánh tay, đau thần kinh hông to, đau lưng... Đây là phương pháp đưa chỉ catgut vào huyết châm cứu của hệ kinh lạc để duy trì sự kích thích lâu dài, tạo tác dụng điều trị như châm cứu. Phương pháp này giúp bệnh nhân mắc bệnh nội khoa cấp và mãn tính rút ngắn quá trình điều trị, có thể điều trị ngoại trú, hiệu quả cao hơn so với châm cứu truyền thống, tăng khả năng miễn dịch, sức đề kháng của cơ thể, kích thích phục hồi thần kinh cơ, điều hòa nội tiết, điều hòa huyết áp, điều chỉnh trương lực cơ vân và cơ trơn, tăng tiết các hoạt chất sinh

cứu Trung ương đã cử các thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao lên Lai Châu tập huấn lý thuyết và hướng dẫn thực hành trên bệnh nhân cho 50 y, bác sỹ làm công tác y học cổ truyền tuyến tỉnh, huyện. Các y, bác sỹ được hướng dẫn quy trình kỹ thuật cao Châm cứu Việt về tư vấn, điều trị, kiểm soát đau cột sống. Việc triển khai mô hình này giúp cho người dân Lai Châu được tiếp cận với các dịch vụ kỹ thuật cao về y học cổ truyền ngay tại địa phương. Tại Bệnh viện, 1.142 bệnh nhân bị đau cột sống đã được khám, 547 bệnh nhân đã được điều trị với tỷ lệ khỏi, đỡ là 91%.

Việc đưa Bệnh viện Châm cứu vệ tinh vào hoạt động đã tạo điều kiện tốt để người bệnh được tiếp cận các dịch vụ kỹ thuật cao ngay tại địa phương, không phải chuyển về Trung ương, giảm chi phí, góp phần hạn chế tình trạng quá tải hiện nay ở các bệnh viện tuyến trên. Với mong muốn xây dựng chuỗi giá trị “Châm cứu Việt” cho các Bệnh viện Y học cổ truyền trên toàn quốc, thời gian tới, Bệnh viện Châm cứu Trung ương sẽ tiếp tục chuyển giao các gói kỹ thuật, nhằm phục vụ tốt nhất bệnh nhân tại tuyến dưới ■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA

CẢI CÁCH QUY TRÌNH KHÁM CHỮA BỆNH VÀ TRIỂN KHAI NHIỀU KỸ THUẬT TIỀN TIẾN

THU THỦY

Năm 2013, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận trong công tác khám, chữa bệnh. Để đạt được những kết quả đó, không thể không nhắc tới việc cải cách quy trình khám chữa bệnh và những kỹ thuật tiên tiến được triển khai.

Cải cách quy trình khám, chữa bệnh tại Khoa Khám bệnh

Từ đầu năm 2013, giải pháp cải cách quy trình khám, chữa bệnh đã được Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đưa vào sử dụng. Đây cũng chính là giải pháp đoạt giải Nhì tại Cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” tỉnh Khánh Hòa năm 2013.

Nếu như trước đây quy trình khám tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa là bệnh nhân đến khám bệnh phải lấy số, gặp nhân viên khai bệnh hay nêu nhu cầu khám để nhận phiếu khám chuyên khoa, sau đó bệnh nhân đóng tiền khám lần 1 hoặc đợi nhập thẻ bảo hiểm y tế, rồi mang phiếu đến bàn khám chuyên khoa chờ đến lượt. Điều dưỡng sẽ gọi theo số thứ tự, lấy thông tin bệnh nhân, bác sỹ sẽ khám ban đầu, cho y lệnh làm các xét nghiệm cận lâm sàng. Bệnh nhân nhận giấy làm cận lâm sàng phải đóng tiền lần 2, sau đó đến làm xét nghiệm tại các khoa cận lâm sàng ở khu vực khác, rồi chờ lấy kết quả. Thông thường, những xét nghiệm gần cuối buổi sáng phải chờ đến chiều mới lấy được kết quả. Sau khi nhận kết quả, bệnh nhân trở

lại bàn khám chuyên khoa để được bác sỹ chẩn đoán xác định bệnh, kê đơn thuốc, thanh toán viện phí lần 3 rồi mới nhận thuốc ra về. Với quy trình như vậy thì bệnh nhân phải đi lại nhiều nơi, nhiều lần, chờ đợi ở nhiều khâu.

Từ đầu năm 2013, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện một số cải cách như: ứng dụng công nghệ thông tin, sắp xếp lại Khoa Khám bệnh, rút ngắn thời gian xét nghiệm cận lâm sàng, nâng cao khả năng giao tiếp, quy tắc ứng xử của cán bộ, y, bác sỹ và nhân viên bệnh viện... với mục tiêu cuối cùng là chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người dân. Theo đó, giờ đây bệnh nhân có thể bảo hiểm y tế chỉ cần lấy số tự động đến bộ phận tiếp nhận, rồi đến các bàn khám chờ theo thứ tự. Nếu có chỉ định cận lâm sàng sẽ được hướng dẫn đến phòng xét nghiệm trong khu vực Khoa Khám bệnh. Kết quả được chuyển về bàn khám để bác sỹ tiếp tục khám, kê đơn. Sau đó, bệnh nhân tới quầy thu phí thanh toán, nhận thẻ bảo hiểm, nhận thuốc tại phòng phát thuốc...

Ngoài ra, Bệnh viện còn triển khai hệ thống lấy số khám bệnh tự động qua tổng đài 1080 giúp bệnh nhân không cần đến Bệnh viện mà vẫn lấy được số khám. Bằng tin nhắn, bệnh nhân biết được số thứ tự khám, không cần thiết chờ đợi ở Bệnh viện.

Bên cạnh các giải pháp cải cách quy trình khám, chữa bệnh tại Khoa Khám bệnh cũng đang triển khai một số nội dung như: lắp đặt thang máy, tăng bàn hướng dẫn, bảng

hướng dẫn để bệnh nhân đỡ phải đi lòng vòng trong khuôn viên bệnh viện rộng lớn; bổ sung phòng xét nghiệm, cận lâm sàng tại khu khám để rút ngắn thời gian xét nghiệm; quy định thời gian trả kết quả cận lâm sàng; sắp xếp lại và tăng cường bàn khám, phòng khám; áp dụng quy trình thanh toán một lần với bệnh nhân có thể bảo hiểm y tế; ưu tiên người khuyết tật, người cao tuổi được khám trước; nâng cao quy tắc ứng xử của cán bộ, công nhân viên...

Thực hiện được nhiều kỹ thuật tiên tiến

Trong năm qua, được sự hỗ trợ của Bệnh viện Chợ Rẫy, Khoa Ngoại Tổng quát, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện thành công kỹ thuật phẫu thuật nối động mạch chủ bụng bằng mạch máu nhân tạo. Từ khi được tiếp nhận và triển khai kỹ thuật này, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đã cứu sống được nhiều ca bị vỡ phình động mạch chủ. Trong đó có bệnh nhân Tạ Trung Việt, Phó chủ tịch Công đoàn Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, khi đang công tác tại thành phố Nha Trang (tháng 7/2013) bị biến chứng vỡ túi phình động mạch chủ đã được các bác sĩ Bệnh viện cứu sống.

Cũng trong năm 2013, cùng với sự hỗ trợ của các chuyên gia Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh, Khoa Nhi, Đơn vị Tim mạch can thiệp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đã điều trị thành công 80 ca bị bệnh tim bẩm sinh bằng kỹ thuật thông tim can thiệp, đóng ống động mạch qua da bằng dụng cụ y khoa (hay còn gọi là kỹ thuật bít dù). Đây là kỹ thuật tiên tiến nhất hiện nay trong điều trị bệnh tim bẩm sinh cho trẻ.

Ngoài ra, Hội Y học Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh giúp Bệnh viện chuyển giao kỹ thuật điều trị khớp gối, khớp vai và Bệnh viện đã triển khai phẫu thuật cho 23 bệnh nhân. Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh giúp

chuyển giao kỹ thuật chỉnh hình dị tật bẩm sinh về xương khớp và gãy xương ở trẻ em và đã tiến hành phẫu thuật cho 44 bệnh nhân. Bệnh viện Nhi đồng 2 giúp chuyển giao kỹ thuật điều trị bệnh lý lỗ tiểu thấp và hẹp khúc nối bể thận và tiến hành phẫu thuật cho 13 bệnh nhân. Bệnh viện Nhi đồng 1 giúp chuyển giao kỹ thuật khám tầm soát tim bẩm sinh, tiến hành phẫu thuật cho 22 bệnh nhân. Trường Đại học Y Hà Nội giúp chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật khe hở môi, hở hàm ếch và phẫu thuật cho 15 bệnh nhân. Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh giúp chuyển giao kỹ thuật cắt trĩ theo phương pháp Longo, phẫu thuật cho 9 bệnh nhân.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa còn hợp tác với các tổ chức, chuyên gia nước ngoài giúp hỗ trợ về kỹ thuật. BS. Pierre Coulon (Pháp) giúp chuyển giao kỹ thuật các bệnh lý thẩm mỹ về mí mắt như bệnh ký sa da mí, túi mỡ thừa mí mắt, tiêm thuốc điều trị xóa nếp nhăn vùng mắt. Đoàn bác sỹ Chulalongkorn (Thái Lan) giúp khám sàng lọc các bệnh lý về khớp và cột sống, phẫu thuật cột sống, phẫu thuật nội soi khớp háng, khớp gối, khớp vai, phẫu thuật thay khớp háng, khớp gối. BS. Makoto Sechiguchi (Nhật Bản) giúp chuyên đề can thiệp các bệnh lý mạch vành, BS. Naoto Inoue (Nhật Bản) giúp chuyên đề đặt Stent động mạch vành... Từ các chuyển giao kỹ thuật này, các êkip phẫu thuật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đã từng bước nâng cao chất lượng chuyên môn với sự tự tin và tự mình thực hiện thành công các ca phẫu thuật tại Bệnh viện.

Với các giải pháp đồng bộ trong quy trình khám chữa bệnh và những kỹ thuật tiên tiến như vậy cùng với việc nâng cao khả năng giao tiếp, quy tắc ứng xử của cán bộ, y, bác sỹ hy vọng rằng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa sẽ đạt được mục tiêu làm hài lòng người dân ■

LÂM ĐỒNG:

NAU TÔ CHO Y TEÁCÔ SÔU NEAGIAM TAÛ CHO TUYEÂN TREÂN

Gần như là tâm lý chung của nhiều người, khi mắc bệnh thì được khám chữa tại các bệnh viện tuyến trên. Vì thế nhiều năm qua, việc quá tải tại các bệnh viện trung ương và tuyến tỉnh là điều dễ hiểu. Trước thực trạng này, ngành Y tế Lâm Đồng đã chú trọng việc đầu tư trang thiết bị vật chất, bố trí bác sỹ về công tác tại cơ sở và hoàn thiện các chuyên khoa tại các đơn vị y tế nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và giảm tải cho bệnh viện tuyến trên.

Đến nay, Lâm Đồng có 7 bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tuyến tỉnh, 10 trung tâm y tế huyện có giường bệnh, 21 phòng khám đa khoa, 1 nhà hộ sinh khu vực và 148 trạm y tế xã, phường, thị trấn. Toàn tỉnh có 2.682 giường bệnh (đạt 21,6 giường bệnh/1 vạn dân), đã đạt 6,1 bác sỹ/1 vạn dân, 77% xã có bác sỹ. Mỗi năm có khoảng 3.158.700 lượt người khám bệnh, trong đó 71.893 bệnh nhân điều trị ngoại trú, 170.367 số bệnh nhân điều trị nội trú, ngành Y tế đã hỗ trợ khám chữa bệnh cho 3.143 lượt bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo với kinh phí 10,3 tỷ đồng. Trong quá trình chữa bệnh có 78 cán bộ y tế đã hiến máu cứu người.

Trong 4 năm qua, ngành Y tế Lâm Đồng đã tích cực triển khai thực hiện Đề án 1816 trong việc tiếp nhận kỹ thuật mới của tuyến trên và chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, cùng với

THU THỦY

“Mạng lưới khám chữa bệnh cơ bản đạt được mục tiêu đề ra, đã phát triển đồng bộ cả y tế phổ cập và y tế chuyên sâu, đạt được nhiều thành tựu đáng kể, đáp ứng về cơ bản nhu cầu khám chữa bệnh phổ cập cho nhân dân.”

việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nhân lực hàng năm đã nâng công suất sử dụng giường bệnh bình quân từ 95,6% (năm 2010) lên 110,3%. Tỷ lệ chuyển viện giảm từ 5% (năm 2010) xuống còn 2,6%, góp phần giảm sự tổn kém cho bệnh nhân và gia đình người bệnh khi phải chuyển viện. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2013 là 61,7%. Mạng lưới khám chữa bệnh cơ bản đạt được mục tiêu đề ra, đã phát triển đồng bộ cả y tế phổ cập và y tế chuyên sâu, đạt được nhiều thành tựu đáng kể, đáp ứng về cơ bản nhu cầu khám chữa bệnh phổ cập cho nhân dân.

Cùng với việc không ngừng đầu tư về nhân lực, vật lực trong những năm gần đây, đến thời điểm này 77% trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã có bác sỹ về công tác và 100% trạm y tế có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản khoa. Riêng trong năm 2013 đã có thêm 16 trạm y tế mới được xây dựng khang trang sạch đẹp theo Đề án Phát triển kết cấu hạ tầng ngành Y tế của Lâm Đồng. Cùng với việc hoàn thiện cơ sở vật chất, việc cung ứng thuốc thiết yếu cũng đã phủ đến các vùng sâu, vùng xa phục vụ kịp thời công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch, công tác tuyên truyền vận động người dân trồng và sử dụng thuốc nam chữa bệnh cũng được duy trì tại cơ sở. Điều này cho thấy xu thế nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở các tuyến y tế đang được tỉnh Lâm Đồng chú trọng thực hiện, tạo điều kiện cho người dân giảm chi phí khám chữa bệnh mà vẫn tiếp cận được với dịch vụ y tế ngay địa phương.

Ở Lâm Đồng thông qua các chương trình đầu tư của nguồn kinh phí nhà nước, các dự án nước ngoài và từ nguồn xã hội hóa, các đơn vị y tế huyện, thành đều được đầu tư đủ các chuyên khoa từ tai, mũi, họng, nội, ngoại, sản, nhi, răng hàm mặt, mắt... tại

địa phương mình (trừ huyện Lạc Dương). Nhờ vậy, công tác khám chữa bệnh ở các bệnh viện tuyến huyện đã có nhiều khởi sắc, thu hút bệnh nhân đến điều trị ngày càng tăng, trung bình từ 300 lượt đến 600 lượt bệnh nhân mỗi ngày và công suất sử dụng giường bệnh luôn vượt từ 5 đến 36%. Vì thế, hiện nay, việc chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh và xây dựng cơ sở vật chất là ưu tiên hàng đầu mà các đơn vị y tế tại Lâm Đồng quan tâm thực hiện.

Chủ đề năm 2014 mà ngành Y tế Lâm Đồng đề ra là: “Nâng cao chất lượng bệnh viện”. Thông qua chủ đề này, ngành Y tế Lâm Đồng mong muốn các đơn vị y tế xác định lấy người bệnh làm trung tâm, mọi hoạt động của các cơ sở y tế luôn hướng tới bệnh nhân. Như vậy, có thể nói, với hoạt động đầu tư cho y tế cơ sở về con người, về cơ sở vật chất Lâm Đồng đang thực sự quan tâm đến sức khỏe của người dân, đồng thời góp phần giúp các đơn vị y tế tuyến trên giảm quá tải bệnh viện ■



Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái:

THỰC HIỆN NHIỀU CA PHẪU THUẬT VƯỢT TUYẾN

BÍCH THÚY

Trung tâm Truyền thông GDSK Yên Bái



Trong những năm qua, đội ngũ y, bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái đã không ngừng nỗ lực nâng cao trình độ chuyên môn, nghiên cứu các kỹ thuật cao, áp dụng trong điều trị bệnh. Trong tổng số 476 cán bộ y, bác sỹ của Bệnh viện thì có hơn 100 người có trình độ đại học và sau đại học có chuyên môn vững vàng. Trong năm 2013, Bệnh viện đã triển khai thành công 14 kỹ thuật vượt tuyến.

Để có thể thực hiện được các kỹ thuật cao, kỹ thuật vượt tuyến, Ban giám đốc

Bệnh viện luôn đặt công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, y, bác sỹ lên hàng đầu. Trong năm, Bệnh viện đã cử gần 200 lượt cán bộ tham gia các lớp đào tạo dài hạn và ngắn hạn về các chuyên ngành: bác sỹ chuyên khoa II, chuyên khoa I, thạc sỹ, đại học điều dưỡng, chuyên khoa định hướng, phục hồi chức năng, thận nhân tạo, chuyên khoa sơ bộ tim mạch, siêu âm tim... Trong quá trình học tập các bác sỹ của Bệnh viện đã tiếp cận nhiều kỹ thuật, kiến

thức mới, thực tế từ các chuyên gia đầu ngành của các bệnh viện lớn như Bạch Mai, Việt Đức... Chính nhờ được sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể và tận tình nên các cán bộ đã tiếp thu được nhiều kinh nghiệm đồng thời có thể tự thực hiện các ca phẫu thuật khó.

Khoa Chấn thương - Chỉnh hình đã thực hiện thành công kỹ thuật phẫu thuật kết hợp xương; mổ trượt thân đốt sống, giải phóng chèn ép chấn thương cột sống cổ... Các khoa: Ngoại, Mắt, Tai mũi họng, Gây mê... đã tự thực hiện được nhiều ca phẫu thuật cao theo phân tuyến và vượt tuyến như: Phẫu thuật nội soi ngoại khoa (cắt ruột thừa, túi mật, lấy sỏi niệu quản, sỏi bàng quang, thắt tĩnh mạch thường tinh...) được 185 ca; phẫu thuật nội soi tai mũi họng 74 ca; phẫu thuật mắt bằng phương pháp PHACO 196 ca; thay khớp háng toàn phần 2 ca; phẫu thuật cột sống 10 ca; gây mê phẫu thuật thanh quản 17 ca; cắt khối u tử cung to dính cắm sâu trong tiểu khung 50 ca... Các khoa Cấp cứu, Hồi sức chống độc, Nội AB, Sản, Nhi, Truyền nhiễm... đã điều trị được nhiều ca bệnh nặng, hiểm nghèo và thực hiện được nhiều thủ thuật cấp cứu thành công đem lại sự sống cho người bệnh mà không phải chuyển tuyến như: Shock điện cấp cứu nhịp nhanh thất vô mạch 3 ca, cấp cứu ngừng tuần hoàn ngoại viện 3 ca, hôn mê ngừng tuần hoàn do điện giật 1 ca, shock phản vệ tối cấp 1 ca, hồi sức nhiều ca phẫu thuật sọ não, cột sống, uốn ván nặng, băng huyết nặng sau đẻ...

Cụ thể về một ca hiếm gặp và rất phức tạp, tỷ lệ thành công thấp vì có nhiều tổn thương phức tạp, nguy cơ nhiễm trùng cao và thường được thực hiện ở tuyến trên như trường hợp của bệnh nhân Bàn Văn Lục 22 tuổi ở thôn 15, xã Động Quan, huyện Lục Yên nhập viện ngày 8/11/2013

do bị gốc nửa đâm trực diện vào hốc mắt phải. Khi được chuyển xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh bệnh nhân luôn trong tình trạng kích thích, tiếp xúc chậm, tri giác kém, vật vã, toàn thân đau đớn. Được các bác sỹ chụp X.quang phát hiện dị vật đâm xuyên qua trần ổ mắt, xuyên vào tổ chức não vùng thùy trán phải gây dập não, xuất huyết và phù nề não. Kíp mổ có sự phối hợp giữa các chuyên khoa mắt, thần kinh, hồi sức cấp cứu đã tiến hành hội chẩn, xác định cần phẫu thuật cả sọ não và mắt để kiểm soát toàn bộ tổn thương. Sau 4 tiếng phẫu thuật, bệnh nhân đã được cứu sống kịp thời, 10 ngày sau bệnh nhân xuất viện trong tình trạng sức khỏe hoàn toàn bình thường.

Trong năm, Bệnh viện tiếp nhận 24.000 lượt người bệnh điều trị nội trú, trên 5.000 ca phẫu thuật trong đó phẫu thuật phiên trên 2.300 ca. Hiện tại, Bệnh viện đã thực hiện được 67% kỹ thuật theo phân tuyến. Năm 2013, Bệnh viện được Bộ Y tế phê duyệt triển khai thành công 14 kỹ thuật vượt tuyến, nâng tổng số kỹ thuật vượt tuyến đang thực hiện lên 22 kỹ thuật. Nhiều bệnh trước đây phải chuyển lên tuyến trên thì giờ đã có thể thực hiện tại chỗ cho kết quả điều trị tốt như: cắt u tiểu khung thuộc tử cung buồng trứng to dính, cắm sâu trong tiểu khung; gây mê hồi sức phẫu thuật chấn thương cột sống; gây mê hồi sức phẫu thuật thanh quản; giải phóng chèn ép chấn thương cột sống cổ; cắt phân thùy phổi qua nội soi; cắt u não thất; tiếp nhận và điều trị từ 800 đến 1.200 bệnh nhi sơ sinh, trước đây khi chưa có đơn nguyên thì mọi bệnh nhi sơ sinh vào điều trị tại Khoa Nhi hầu hết phải chuyển tuyến trên hoặc tử vong, nhưng từ khi thành lập đến nay có tới 80 - 90% bệnh nhi được cứu sống... Việc triển khai nhiều kỹ thuật cao

thành công là tiền đề để Bệnh viện phấn đấu trở thành Bệnh viện hạng II hoàn chỉnh trong năm 2014.

Trao đổi với chúng tôi thầy thuốc ưu tú Vàng A Sàng, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái cho biết: “Việc phát triển các kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu trong khám và điều trị được Bệnh viện hết sức chú trọng nhằm từng bước nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt, với việc tiếp quản cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, được đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế hiện đại như máy lọc máu, siêu âm tim trẻ em, máy thở, máy đo lưu huyết não... Bệnh viện đã có nhiều giải pháp để tiếp nhận và triển khai các kỹ thuật mới phục vụ người bệnh”.

Theo thống kê của Bệnh viện, trong 2 năm (2012- 2013) số lượng bệnh nhân chuyển tuyến trên giảm bình quân 10%/năm. Đó chính là dấu hiệu tích cực để Bệnh viện tạo niềm tin cho bệnh nhân, đồng thời là tiền đề để thực hiện tốt những kỹ thuật mới trong việc khám chữa bệnh, đúc rút những kinh nghiệm của các chuyên gia đầu ngành, từ đó có phương án tối ưu trong việc xử trí bệnh.

Năm 2014, Bệnh viện tiếp tục đề nghị Bộ Y tế phê duyệt thêm 7 kỹ thuật vượt tuyến. Đây chính là tín hiệu đáng mừng để Bệnh viện từng bước phấn đấu trở thành địa chỉ tin cậy cho người dân không chỉ trong tỉnh mà còn ở các tỉnh, thành phố lân cận ■

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Nhân dân tỉnh, sự kết hợp của các Sở, Ban, Ngành chức năng, Ngành Y tế Tiền Giang đã đạt được một số kết quả khả quan. Hiện nay mạng lưới y tế toàn tỉnh đạt tỷ lệ 19,09 giường bệnh/vạn dân (không kể trạm y tế xã), và 4,81 bác sỹ/vạn dân. Đã có nhiều kỹ thuật mới được áp dụng thành công trong chẩn đoán và điều trị. Tình hình dịch bệnh ổn định, khả năng tiếp cận của người dân với dịch vụ y tế ngày càng dễ dàng, thuận lợi hơn.

Công tác chỉ đạo tuyến, thực hiện Đề án 1816 là một trong những nhiệm vụ quan trọng của ngành Y tế tỉnh Tiền Giang trong nhiều năm gần đây. Năm 2013, Sở Y tế tỉnh Tiền Giang đã tích cực chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, luân phiên cán bộ nhằm bao phủ dịch vụ kỹ thuật y tế hiện đại, chất lượng cao trên toàn tỉnh, góp phần thực hiện công bằng và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đảm bảo mục tiêu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế, 100% bệnh viện, trung tâm y tế trên địa bàn tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo Đề án 1816 và có kế hoạch chỉ đạo tuyến, tiếp nhận cán bộ luân phiên từ đầu năm. Cũng nhờ sự vào cuộc và chỉ đạo sâu sát của chính quyền và các ban ngành, các cơ sở khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh đã chủ động căn cứ vào nhu cầu khám chữa bệnh của địa phương để lựa chọn các chuyên môn cần ưu tiên hỗ trợ tuyến dưới. Với phương châm như vậy, trong năm qua có nhiều đơn vị khám chữa bệnh tuyến tỉnh đã tham gia hỗ trợ tuyến dưới, như: Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang hỗ trợ Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công kỹ thuật mổ nội soi; Bệnh



MINH PHÚ

viện Đa khoa khu vực Gò Công cử 36 lượt cán bộ các chuyên khoa nội tim mạch, sản nhi, hồi sức cấp cứu, kiểm soát nhiễm khuẩn hỗ trợ 4 Trung tâm y tế huyện và bệnh viện các huyện trên địa bàn, đồng thời mở 13 lớp đào tạo cho 41 học viên các đơn vị về chuyên ngành ngoại khoa, nội khoa, sản khoa, gây mê... ; Bệnh viện Mắt tỉnh Tiền Giang hỗ trợ các bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế các huyện, các trường học kỹ thuật mổ đục thủy tinh thể, chương trình chăm sóc mắt học đường; Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi hỗ trợ các bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế các huyện nhiều kỹ thuật chuyên môn đồng thời cử 9 lượt cán bộ luân phiên tại trung tâm y tế thành phố, phòng khám Phú Mỹ với tổng thời gian là 5 tháng...

Ở tuyến huyện, các trung tâm y tế, các bệnh viện đã luôn chủ động xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyến, luân phiên cán bộ. Với phương châm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, trong năm 2013, y tế tuyến huyện của tỉnh Tiền Giang đã tập trung vào các mục tiêu như hỗ trợ toàn diện cho các trạm y tế xã; hỗ trợ phòng khám đa khoa khu vực; hỗ trợ thực hiện chuyên môn

điều trị, đáp ứng nhu cầu điều trị tại chỗ của nhân dân địa phương. Thực hiện các mục tiêu đề ra, trung tâm y tế các huyện, bệnh viện đa khoa các huyện đã liên tục cử các đợt cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về các trạm y tế tuyến xã, trong đó tiêu biểu có các đơn vị như Trung tâm y tế huyện Gò Công, Trung tâm y tế huyện Chợ Gạo, Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước Tây, Bệnh viện Đa khoa Gò Công Đông...

Nhờ khảo sát tốt nhu cầu và năng lực thực tế của tuyến dưới để có kế hoạch luân phiên cán bộ, chuyển giao kỹ thuật phù hợp nên năm 2013 đã có trên 90% các kỹ thuật chuyển giao được tuyến dưới thực hành tốt. Đây là con số đáng mừng, đánh dấu sự khởi sắc của ngành Y tế tỉnh Tiền Giang.

Ngày 29/11/2013, Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang đã phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh, khoa vệ tinh tại tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2013 - 2020. Theo quy hoạch của Đề án, Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang sẽ trở thành bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ; Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang có Khoa Tim mạch và Khoa Chấn thương

chính hình là khoa vệ tinh của Bệnh viện Chợ Rẫy. Cùng với Đề án 1816, việc thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh, khoa vệ tinh tại tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2013 - 2020 sẽ là những tiền đề cơ bản giúp y tế Tiền Giang có nhiều cơ hội để vươn lên, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh chất lượng cao của nhân dân. Tuy nhiên, trước mắt trong năm 2014, ngành Y tế tỉnh Tiền Giang đang hướng tới 2 mục tiêu là nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của bệnh viện tuyến xã, tuyến huyện, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa thiếu cán bộ y tế giúp giảm tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến tỉnh; các bệnh viện tuyến tỉnh có trách nhiệm chuyển giao công nghệ kỹ thuật và đào tạo cán bộ tại chỗ cho cán bộ y tế tuyến dưới đồng thời tiếp nhận các kỹ thuật được Bệnh viện Từ Dũ và Khoa vệ tinh của Bệnh viện Chợ Rẫy chuyển giao theo Đề án Bệnh viện vệ tinh.

Lãnh đạo Sở Y tế tỉnh Tiền Giang cho biết, theo kế hoạch, để thực hiện được mục tiêu trên, các bệnh viện tuyến trên sẽ tiếp tục phối hợp với tuyến dưới tổ chức khảo sát, đánh giá về nhu cầu, thực trạng nhân lực, trang thiết bị, năng lực thực hiện kỹ thuật của tuyến dưới theo quy định phân tuyến kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành. Trên cơ sở kết quả khảo sát đạt được và khả năng đáp ứng, bệnh viện tuyến trên sẽ lựa chọn các kỹ thuật cần được ưu tiên chuyển giao cho tuyến dưới. Cũng theo lộ trình, đến cuối năm 2014, Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang sẽ thành thạo một số kỹ thuật về chấn thương chỉnh hình được Bệnh viện Chợ Rẫy chuyển giao; Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy làm chủ các chuyên ngành hồi sức tích cực, nội soi, phẫu thuật nội soi, gây mê hồi sức được chuyển giao từ Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Nhân Dân 115, Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang.

Tương tự, Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công được Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang, Bệnh viện Phụ Sản hỗ trợ các kỹ thuật phẫu thuật nội soi ổ bụng, gây mê hồi sức, mổ mòng mắt, vá kết mạc tự thân và sản khoa; Bệnh viện Phụ Sản tỉnh Tiền Giang được nhận kỹ thuật chuyển giao theo các gói dịch vụ từ Bệnh viện Từ Dũ; Bệnh viện Mắt tỉnh Tiền Giang nắm chắc kỹ thuật khám, điều trị bệnh vông mạc, kỹ thuật mổ phaco, kỹ thuật phẫu thuật các bệnh mắt trẻ em được Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh chuyển giao; Bệnh viện Lao và Bệnh phổi thành thạo kỹ thuật nội soi phế quản bằng ống soi mềm, sinh thiết mù màng phổi.

Có thể thấy rằng, mục tiêu đặt ra trong năm 2014 của Ngành Y tế tỉnh Tiền Giang là phát triển đồng đều các chuyên khoa, chuyên ngành còn hạn chế. Với sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Nhân dân tỉnh, sự kết hợp của các Sở, Ban, Ngành chức năng, 2014 sẽ là một năm Y tế tỉnh Tiền Giang có nhiều khởi sắc ■





BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH ĐỊNH

ỨNG DỤNG KỸ THUẬT MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC VÀ ĐIỀU TRỊ CHO BỆNH NHÂN

LÊ THỊ THU PHƯƠNG

Trung tâm Truyền thông GDSK Bình Định

Trong thời gian qua, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đã có những bước tiến quan trọng trong ứng dụng kỹ thuật mới, nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.

TTND, BSCKII. Hồ Việt Mỹ, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh cho biết: “Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định là bệnh viện tuyến tỉnh trực thuộc Sở Y tế; là tuyến khám chữa bệnh cuối cùng trong hệ thống cơ sở khám chữa bệnh của tỉnh Bình Định. Vì vậy, có thể nói, sự phát triển và tiến bộ trong khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh cũng chính là những tiến bộ kỹ thuật của ngành Y tế

tỉnh Bình Định. Trong những năm gần đây, được sự quan tâm đầu tư của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh và Sở Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đã có bước chuyển mình mạnh mẽ trong việc áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong khám chữa bệnh cho nhân dân. Với nhiều trang thiết bị hiện đại cùng đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn cao, được đào tạo tốt, nhiệt tâm, sáng tạo và say mê học hỏi là những điều kiện thuận lợi để bệnh viện phát triển chuyên môn kỹ thuật”.

Trong năm 2013, cán bộ, bác sỹ của bệnh viện được liên tục tham gia các lớp đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, lý



Điều trị cho bệnh nhân bằng kỹ thuật cao tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định

luận. Hiện Bệnh viện có 2 thạc sỹ, 7 bác sỹ chuyên khoa cấp I, 15 bác sỹ chuyên khoa II, 1 cử nhân y học, 7 chuyên khoa I điều dưỡng... Song song với công tác đào tạo, năm 2013 các khoa lâm sàng tiếp tục phát triển có hiệu quả các kỹ thuật chuyên sâu, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị y tế hiện đại phục vụ người bệnh như giảm đau sau mổ bằng Ketamin liều thấp ở bệnh nhân phẫu thuật tăng trên ổ bụng; gây mê hồi sức trong phẫu thuật mổ tim hở; theo dõi huyết áp động mạch xâm lấn trên bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn nặng; ứng dụng hệ thống định vị có dẫn đường bằng hình ảnh động trong phẫu thuật bắt vít chân cung cột sống; phẫu thuật bắt vít mồm nha trong gãy mồm nha Type II; phẫu thuật u não qua hệ thống định vị dẫn đường bằng hình ảnh động;

điều trị khối u tử cung bằng phương pháp can thiệp nội mạch; triển khai hóa trị nhắm trúng đích trong ung thư phổi và ung thư vú; phẫu thuật nội soi dị dạng hậu môn trực tràng thể cao; phẫu thuật nội soi cắt u trực tràng khâu nối bằng dụng cụ khâu nối tự động; phẫu thuật thoát vị bẹn nhi không dùng kháng sinh... Bệnh viện cũng đã triển khai có hiệu quả về tầm soát K cổ tử cung qua soi cổ tử cung và xét nghiệm tế bào âm đạo; lấy máu gót chân để chẩn đoán sớm dị tật sơ sinh; tầm soát tiền sản phát hiện sớm dị tật thai nhi trong thai kỳ... Bệnh viện cũng đã chụp và can thiệp mạch máu bằng DSA, đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn; xạ trị gia tốc thẳng và hóa trị ung thư; triển khai tốt điều trị ung thư phụ khoa về phương diện phẫu trị và hóa trị; phẫu thuật nội soi ổ bụng, lồng

ngực, tiết niệu, thần kinh; tán sỏi niệu quản đoạn chậu qua nội soi niệu quản ngược dòng; phẫu thuật về chỉnh hình vi phẫu; thay khớp háng bán phần, toàn phần. Đặc biệt, kỹ thuật mổ tim hở đã được tiến hành thường quy, tại Bệnh viện đã thực hiện thành công 25 ca mổ tim hở. Thực hiện tốt các kỹ thuật cấp cứu hồi sức và đã cứu sống nhiều bệnh nhân nặng đe dọa tính mạng. Điển hình là triển khai lọc máu liên tục trong điều trị các bệnh lý suy đa tạng. Điều trị tốt các bệnh lý sơ sinh; hồi sức sơ sinh, đặc biệt là chăm sóc thành công các trẻ đẻ non dưới 1.000g.

Qua thống kê, năm 2013 bệnh viện đã khám bệnh cho hơn 246.000 lượt người bệnh, công suất sử dụng giường bệnh hơn 1.200, bệnh nhân điều trị nội trú hơn 62.000 trường hợp, với tổng số ngày điều trị nội trú là hơn 451.000, tỷ lệ tử vong giảm, có hơn 18.000 lần trường hợp điện tim, hơn 4.400 lần điện não, hơn 8.400 lần nội soi... Những kết quả trên cho thấy, trong điều kiện trang thiết bị đang đầu tư, nhiều kỹ thuật tiên tiến còn trong quá trình tiếp nhận chuyển giao, song với nỗ lực nâng cao tay nghề cho đội ngũ y, bác sỹ thông qua nhiều hình thức đào tạo tại chỗ và liên kết tuyến trên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã hoàn thành nhiều chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe cho người dân. Năm 2013, Bệnh viện tham gia thực hiện 1 đề tài cấp Nhà nước, 1 đề tài cấp Bộ, 5 đề tài cấp tỉnh, 10 đề tài cấp ngành, 31 đề tài cấp bệnh viện. Bệnh viện đã gửi 13 đề tài tham gia hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh Bình Định, trong đó có 2 đề tài đạt giải nhất, 1 giải nhì và 3 giải khuyến khích.

BSCKII. Hồ Việt Mỹ cho biết thêm: “Với đặc điểm là một bệnh viện đa khoa, việc phát triển chuyên môn kỹ thuật và áp

dụng các tiến bộ mới trong điều trị đã làm thay đổi rõ rệt năng lực điều trị của từng chuyên khoa cũng như khả năng phối hợp điều trị giữa các chuyên khoa trong bệnh viện. Trong vài năm gần đây, nhờ áp dụng các tiến bộ kỹ thuật hiện đại đã có nhiều phương pháp điều trị được triển khai tại Bệnh viện. Điều này đã đem lại rất nhiều lợi ích cho người bệnh trong tỉnh và các tỉnh lân cận trong khu vực. Với các phương pháp mới, việc điều trị có độ chính xác cao hơn, giảm thiểu các nguy cơ và rủi ro cho người bệnh; giảm kinh phí khi người bệnh phải đi điều trị ở các tuyến trung ương”.

Năm 2014, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định tiếp tục ứng dụng các tiến bộ trong lĩnh vực gây mê hồi sức phục vụ tốt cho phẫu thuật chuyên sâu như phẫu thuật thần kinh sọ não, nội soi, nhi khoa, lồng ngực...; tiếp tục hoàn thiện và phát triển các phẫu thuật như nối ống dẫn tinh, thắt tĩnh mạch tinh qua vi phẫu, phẫu thuật điều trị cong dương vật; hoàn thiện điều trị đa thức cho bệnh nhân ung thư; triển khai xạ trị ung thư dạ dày, tụy; phát triển các phẫu thuật vi phẫu, tạo hình, phẫu thuật nội soi khớp; phát triển và hoàn thiện các kỹ thuật hồi sức cấp cứu, đặc biệt là lọc máu liên tục trong điều trị suy đa tạng, thở máy NCPAP qua giọng mũi 2 nhánh, thở máy cao tần (HFO) cho những bệnh nhân bị ARDS; đảm bảo tất cả các trường hợp cấp cứu vào viện được xử trí hồi sức tích cực ban đầu ngay tại phòng cấp cứu lưu; duy trì và hoàn thiện các kỹ thuật tim mạch can thiệp bao gồm các can thiệp mạch vành, mạch tạng, mạch ngoại biên và một số khuyết tật bẩm sinh tim. Duy trì và phát triển kỹ thuật mổ tim hở... phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng tốt hơn ■

BỆNH VIỆN VỆ TINH - RÚT NGẮN KHOẢNG CÁCH CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ Y TẾ

Đề án Bệnh viện vệ tinh được triển khai thí điểm tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ năm 2005 với mục tiêu nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật, tư vấn, khám chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại bệnh viện tuyến tỉnh một cách bền vững, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân.

Qua đó, Bệnh viện đã rút ngắn khoảng cách chất lượng dịch vụ y tế giữa tuyến Trung ương và tuyến tỉnh, góp phần giảm tải cho bệnh viện tuyến trên.

Từ khi thực hiện, Bệnh viện Đa khoa tỉnh được Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa hỗ trợ vốn nâng cấp 3 phòng là phòng mổ sọ não, chấn thương và cấp cứu để phục vụ công tác khám chữa bệnh kỹ thuật cao. Dự án Bệnh viện vệ tinh cũng đầu tư hơn 10 tỷ đồng mua sắm các trang thiết bị y tế hiện đại, như bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương, phẫu thuật ổ bụng, trang bị máy thở, monitor, hệ thống camera và các thiết bị chuyên dụng phục vụ hội chẩn và tư vấn phẫu thuật từ xa



(Telemedicine)... Trong quá trình thực hiện Đề án, Bệnh viện Việt Đức đóng vai trò định hướng, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn cho cán bộ y tế Bệnh viện Đa khoa tỉnh chuyên ngành ngoại và chấn thương. Đến nay, Bệnh viện Việt Đức đã đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại chỗ cho 32 cán bộ, trong đó có 18 bác sỹ và 14 điều dưỡng, kỹ thuật viên. Sau đào tạo tại chỗ, hàng năm Bệnh viện Việt Đức còn tiếp tục cử nhiều đợt cán bộ là các chuyên gia đầu ngành có nhiều kinh nghiệm về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đào tạo, chuyển giao kỹ thuật theo phương pháp “cầm tay chỉ việc” ở các lĩnh vực như: chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật trĩ bằng phương pháp longo, phương pháp Ferguson; phẫu thuật cắt toàn bộ dạ dày; phẫu thuật bằng dao siêu âm; phẫu thuật gan mật; phẫu thuật ung thư đại tràng, trực tràng...

Cùng với trang thiết bị hiện đại, sự hỗ trợ tận tình của các chuyên gia đầu ngành tuyến Trung ương, các bác sỹ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đã được nâng cao trình độ, chất lượng khám chữa bệnh tại bệnh viện cũng ngày càng tốt hơn, nhiều kỹ thuật mới được chuyển giao đã triển khai có hiệu quả, giảm được số bệnh nhân phải chuyển lên tuyến trên. Năm 2005, số bệnh nhân nhập viện điều trị ngoại khoa là 16.208 lượt người nhưng đến năm 2013 tăng lên 27.313 lượt người. Năm 2013, số bệnh nhân phẫu thuật loại đặc biệt, loại I tăng rõ rệt (chiếm tới 62,07%); số bệnh nhân phẫu thuật nội soi tăng (chiếm 21,95%); số bệnh nhân chuyển tuyến giảm 10 -15%.

ThS. Lê Đăng Khoa, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, cho biết: Từ khi bệnh viện vệ tinh được triển khai, nhiều kỹ thuật cao như phẫu thuật thay khớp háng, phẫu thuật nội soi khớp, phẫu thuật tạo hình khuyết hổng xương sọ, thoát vị đĩa đệm... đã được thực hiện thành công tại Bệnh viện. Những bệnh

nhân có vết thương tim, chấn thương sọ não, cột sống và các chấn thương phức tạp khác cũng được cấp cứu và điều trị kịp thời, hiệu quả, góp phần giảm tải cho tuyến trên và giảm tỷ lệ tử vong. Đặc biệt, qua giao ban hằng tuần bằng hệ thống Telemedicine, các ca bệnh khó đã được các chuyên gia đầu ngành của Bệnh viện Việt Đức hỗ trợ kịp thời, nhiều kỹ thuật mới được cập nhật nhanh chóng và thuận lợi bằng thao diễn trực tuyến, giúp các bác sỹ tuyến tỉnh được trao đổi trực tiếp với các chuyên gia, từ đó trình độ chuyên môn ngày càng được nâng cao, tăng khả năng cấp cứu và điều trị bệnh nhân tại bệnh viện.

Hiện nay, hệ thống y tế ở nước ta chưa đồng bộ, trình độ nhân lực giữa tuyến trên, tuyến dưới và giữa các vùng miền chưa đồng đều, bác sỹ tay nghề cao, giỏi chuyên môn còn thiếu, trang thiết bị y tế tuyến tỉnh nhiều nơi còn thiếu và lạc hậu dẫn đến mất cân bằng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Vì vậy, Đề án Bệnh viện vệ tinh đã tạo ra bước đột phá về phát triển chuyên môn kỹ thuật cho tuyến cơ sở, góp phần nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh, từ đó củng cố lòng tin của người dân, tăng tỷ lệ người tới khám, điều trị, giảm thiểu số ca bệnh phải chuyển lên tuyến trung ương, đồng thời giảm chi phí ngoài y tế cho gia đình bệnh nhân, nhất là bệnh nhân nghèo, giúp cho người bệnh được thụ hưởng các dịch vụ y tế kỹ thuật cao một cách thuận lợi ngay tại địa phương mà không tốn kém vì phải đi xa.

Đến nay, mặc dù dự án đã hết thời gian thực hiện nhưng Bệnh viện Việt Đức vẫn tiếp tục hỗ trợ về chuyên môn, mỗi tuần tổ chức 2 buổi giao ban trực tuyến với các bệnh viện vệ tinh, qua đó các ca bệnh khó tiếp tục được các chuyên gia hướng dẫn, thực hiện thành công ■

Theo Báo Thanh Hóa

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ỦNG HỘ 30 TỶ ĐỒNG XÂY DỰNG BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN MƯỜNG ẢNG

LÊ TRANG

Được sự hỗ trợ của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11/3/2014, tại huyện Mường Ảng, Sở Y tế tỉnh Điện Biên phối hợp với Ủy ban Nhân dân huyện Mường Ảng tổ chức lễ khởi công xây dựng công trình Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Ảng.

Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Ảng thành lập trên cơ sở Phòng khám Đa khoa khu vực (năm 2008) với cơ sở vật chất ban đầu 20 giường bệnh được nâng lên 50 giường bệnh. Hiện Bệnh viện đã xuống cấp và quá tải, không đủ điều kiện khám chữa bệnh, nhất là khi có dịch bệnh xảy ra. Để góp phần giải quyết nhu cầu cấp bách khám chữa bệnh, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc chẩn đoán, điều trị bệnh cho nhân dân trên địa bàn, giảm tải bệnh nhân chuyển lên tuyến trên, Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên đã phê duyệt Dự án xây dựng Bệnh viện huyện có quy mô 100 giường bệnh, trong đó 60 giường bệnh nội trú. Tổng mức đầu tư 96 tỷ đồng bằng nguồn trái phiếu Chính phủ, trong đó, Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ 30 tỷ đồng.

Với sự hỗ trợ của thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện sẽ triển khai xây dựng Dự án giai đoạn 1 với 3 hạng mục nhà chính

gồm: Khoa khám bệnh, điều trị ngoại trú; Khoa Chẩn đoán hình ảnh - xét nghiệm; Khoa cấp cứu, hồi sức, phẫu thuật và xây dựng hạng mục phụ trợ gồm: hệ thống điện, nước, hệ thống xử lý rác thải.... Cải tạo một số nhà cũ làm nơi thu dung điều trị nội trú cho bệnh nhân. Dự kiến năm 2015, Bệnh viện sẽ hoàn thành và đi vào sử dụng.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Mùa A Sơn, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên nhấn mạnh: Dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Ảng được triển khai thực hiện sẽ đáp ứng lòng mong mỏi của nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện Mường Ảng về nhu cầu được chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh với dịch vụ y tế có chất lượng ngay trên địa bàn mà không phải chuyển tuyến, giảm bớt được chi phí và nâng cao chất lượng cuộc sống. Sự quan tâm, sẻ chia của Thành ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh thể hiện nghĩa cử cao đẹp, tình cảm đoàn kết và sự quan tâm đặc biệt của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đối với tỉnh Điện Biên nói chung, đối với nhân dân các dân tộc huyện Mường Ảng nói riêng ■

ĐỀ ÁN 1816 KẾT NỐI HAI BỆNH VIỆN - HAI CHUYÊN NGÀNH

TS.BS. CẨM BÁ THỨC

Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng Trung ương

Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng Trung ương trực thuộc Bộ Y tế đóng tại thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa có chức năng cấp cứu, khám chữa bệnh đa khoa, phục hồi chức năng, phẫu thuật chỉnh hình, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chỉ đạo tuyến và hợp tác quốc tế. Bệnh viện được Bộ Y tế giao nhiệm vụ chỉ đạo tuyến từ tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Ninh Thuận.

Năm 2013, tại tỉnh Quảng Bình, Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng Trung ương đã tiến hành phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng ở 5 xã của huyện Bố Trạch. Đã đào tạo được 35 cộng tác viên phục hồi chức năng cộng đồng, mở lớp đào tạo kèm cặp vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho 15 học viên của các trạm y tế xã của huyện Bố Trạch. Bệnh viện tiến hành Đề án 1816 tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Bình, chuyển giao gói kỹ thuật phục hồi chức năng cho người bệnh tai biến mạch máu não trong hai tháng. Bệnh viện cử 3 bác sỹ và 4 kỹ thuật viên luân phiên đến làm việc tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Bình, tiến hành chuyển giao lý thuyết, thăm khám và hướng dẫn lâm sàng, cùng khám bệnh, lượng giá và tập phục hồi chức năng cho bệnh nhân. Trước đây, các bệnh nhân tai biến mạch máu não chỉ được

châm cứu và xoa bóp, thì nay bệnh nhân đã được kết hợp với tập vận động, lăn trở, vỗ rung lồng ngực, tập thở.

Tại buổi tổng kết Đề án 1816 ngày 28/2/2014, lãnh đạo hai bệnh viện đã đánh giá hoạt động luân phiên cán bộ theo Đề án 1816 của Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng Trung ương tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Bình đã thành công tốt đẹp, Đề án không những gắn kết hai bệnh viện mà còn phối hợp hai lĩnh vực chuyên môn là Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng để chữa trị cho người bệnh tai biến mạch máu não giúp người bệnh nhanh chóng hồi phục sức khỏe và hòa nhập cuộc sống. BS. Ngô Đình Thống, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Quảng Bình cũng đề nghị Bệnh viện Phục hồi chức năng Trung ương trong năm 2014 sẽ tiếp tục chuyển giao gói kỹ thuật phục hồi chức năng bệnh nhân tổn thương tủy sống; đào tạo chuyển giao kỹ thuật vật lý trị liệu như: sóng ngắn, vi sóng, laser và từ trường y học.

Cũng tại buổi tổng kết Đề án năm 2013, thừa ủy quyền của Sở Y tế Quảng Bình, BS. Ngô Đình Thống cũng đã trao Giấy khen của Sở Y tế cho 3 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực hiện Đề án 1816 năm 2013 ■



VĨNH PHÚC

Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Dương đón nhận

đoàn cán bộ luân phiên 1816 của Bệnh viện Sản - Nhi

THANH LAN

Trung tâm Truyền thông GDSK Vĩnh Phúc

Ngày 4/3/2014, Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Dương đã đón nhận đoàn cán bộ luân phiên theo Đề án 1816 của Bệnh viện Sản - Nhi Vĩnh Phúc.

Ngay trong buổi bàn giao, Phó Giám đốc Bệnh viện Sản - Nhi Nguyễn Văn Quán đã trực tiếp “cầm tay chỉ việc”, chuyển giao các kỹ thuật chuyên khoa sản cho các bác sỹ của Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Dương. Các kỹ thuật sản khoa được chuyển giao bao gồm: phẫu thuật cắt khối u đa nhân xơ (khối u có kích thước lớn 10cm, nằm trong dây chằng rộng, sát niệu quản và bàng quang); phẫu thuật nội soi khâu treo tử cung vào thành bụng cho bệnh nhân bị sa sinh dục; phẫu thuật cắt cổ tử cung và làm lại thành trước, sau âm đạo theo phương pháp manchetter. Sau buổi làm việc khẩn trương và nghiêm túc, 3 ca phẫu thuật đều thành công tốt đẹp. Đây đều là những kỹ thuật sản khoa mới, yêu cầu một đội

ngũ phẫu thuật viên phải được đào tạo cơ bản và dần trang thiết bị hiện đại. Được biết, các kỹ thuật này chỉ được thực hiện ở một số bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, đây có thể xem là một bước đột phá mới của Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Dương.

Trong thời gian tiếp theo, các bác sỹ của Bệnh viện Sản - Nhi sẽ chuyển giao nhiều kỹ thuật khác về sản - nhi cho các bác sỹ của bệnh viện đa khoa huyện Tam Dương. Các bác sỹ trong đoàn công tác đều là các bác sỹ có năng lực, trình độ chuyên môn giỏi của Bệnh viện Sản - Nhi. Hy vọng rằng trong thời gian tới, Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Dương sẽ thực hiện tốt nhiều kỹ thuật mới, từng bước đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân trong huyện, đồng thời, giảm tải cho các bệnh viện tuyến tỉnh, mang lại hiệu quả kinh tế cho người bệnh ■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THẠCH HÀ THỰC HIỆN THÀNH CÔNG PHƯƠNG PHÁP MỔ KẾT HỢP XƯƠNG BẰNG NẸP VÍT

THANH LOAN

Trung tâm Truyền thông GDSK Hà Tĩnh

Bác sỹ Lê Văn Bình, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cho biết: Sáng ngày 17/2/2014, Bệnh viện đã phẫu thuật thành công cho một bệnh nhân bị gãy kín chéo vát 1/3 giữa xương đùi trái bằng phương pháp mổ kết hợp xương bằng nẹp vít. Đây là kỹ thuật mới được áp dụng lần đầu tiên tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà. Trước đây, với trường hợp bệnh như thế này, Bệnh viện phải chuyển bệnh nhân lên tuyến trên, nhưng sau khi cử bác sỹ đi đào tạo tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến nay, Bệnh viện đã làm chủ được kỹ thuật mổ kết hợp xương bằng nẹp vít.

Bệnh nhân Nguyễn Thị Chiến, 77 tuổi, xã Thạch Việt, Thạch Hà vào viện trong tình trạng chân trái bị gãy kín chéo vát 1/3 giữa xương đùi trái. Sau khi hội

chẩn, Bệnh viện đã tiến hành phẫu thuật cho bệnh nhân. Ca phẫu thuật diễn ra trong thời gian 60 phút, do các bác sỹ của Bệnh viện Thạch Hà thực hiện. Sức khỏe của bệnh nhân dần ổn định và ra viện sau 7 ngày. Đây là một thành công mới của Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà, góp phần làm giảm tải cho tuyến trên; giảm kinh phí, giảm biến chứng cho bệnh nhân.

Thời gian qua, Bệnh viện cũng đã phẫu thuật cho gần 100 bệnh nhân bị gãy xương do chấn thương như: phẫu thuật kết hợp xương đòn, xương cẳng chân, xương bánh chè, nối ngón tay đứt rời. Ngoài ra, bệnh viện còn phẫu thuật cắt trĩ bằng phương pháp longo cho gần 100 bệnh nhân, phẫu thuật thoát vị bẹn có mảnh ghép cho trên 20 bệnh nhân ■

ĐÀO TẠO VỀ SÀNG LỌC CHẨN ĐOÁN UNG THƯ DẠ DÀY SỚM

PV.

Ngày 24/2/2014, tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Liên chi hội Nội soi Tiêu hoá Việt Nam phối hợp với Hội Nội soi Tiêu hóa Nhật Bản tổ chức khoá đào tạo của chuyên gia Nhật Bản về sàng lọc chẩn đoán ung thư dạ dày sớm.

Tham dự khoá đào tạo có 40 bác sỹ chuyên ngành nội soi tiêu hóa đang làm việc tại gần 20 bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến trung ương trên toàn quốc. Qua khoá đào tạo, các bác sỹ Việt Nam sẽ có thêm kiến thức, kinh nghiệm nội soi phát hiện ung thư sớm từ các chuyên gia Nhật Bản.

Khóa đào tạo nằm trong chương trình hợp tác khoa học, đào tạo cán bộ, chuyển giao công nghệ từ các chuyên gia đầu ngành của Nhật Bản tới các bác sỹ Việt Nam trong chuyên ngành nội soi tiêu hoá với sự tài trợ của chính phủ Nhật Bản ■

PHÚ YÊN PHÊ DUYỆT HƠN 39 TỈ ĐỒNG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN BỆNH VIỆN VỆ TINH

Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Yên vừa phê duyệt đề án Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013-2020 thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên, với kinh phí thực hiện 39,5 tỉ đồng.

Mục tiêu của Đề án nhằm nâng cao năng lực khám và điều trị bệnh cho đội ngũ y, bác sĩ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh thông qua việc đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nâng cấp trang thiết bị y tế; giúp người dân trong

tỉnh được khám và điều trị bệnh chất lượng cao ngay tại tỉnh, mà không phải chuyển lên tuyến trên.

Trước mắt, Đề án tập trung vào 2 chuyên khoa Ngoại chấn thương và Tim mạch. Bệnh viện Trung ương Huế là bệnh viện hạt nhân giúp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên triển khai thực hiện Đề án này ■

Theo Báo Phú Yên điện tử

HÀ NỘI:
XÂY MÔ 10
BỆNH VIỆN
NEAGIAM
TỈNH TRĂNG
QUA TÀU

Ngày 25/2/2014, phát biểu tại lễ kỷ niệm Ngày Thầy thuốc Việt Nam và phát động thi đua Ngành Y tế Thủ đô năm 2014, TS. Hoàng Đức Hạnh, Phó Giám đốc Sở Y tế Hà Nội cho biết, theo quy hoạch được duyệt, trong giai đoạn đến năm 2015, thành phố Hà Nội sẽ khởi công và xây dựng 10 bệnh viện nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và giảm tình trạng quá tải bệnh viện.

Đến nay, đã có 9 dự án bệnh viện đã được bố trí đất (riêng Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Đông cơ sở 2 chưa được bố trí đất); có 1 bệnh viện đã được khởi công (Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh); bệnh viện 1.000 giường tại Mê Linh đã được phê duyệt dự án đầu tư, các bệnh viện còn lại đã và đang chờ thành phố phê duyệt chuẩn bị đầu tư ■

SỰ KIỆN - NHẬN ĐỊNH

BS. Đàm Thị Liên, Phó Giám đốc Sở Y tế Lào Cai: Việc nhận chuyển giao từ bệnh viện tuyến trên cũng như việc hỗ trợ tuyến dưới cần được thực hiện bài bản, từ khảo sát cơ sở vật chất đến lựa chọn con người để khi cán bộ luân phiên rút đi thì các thầy thuốc tuyến dưới làm chủ được kỹ thuật để áp dụng điều trị cho người bệnh. Với cách làm đó, Lào Cai được đánh giá là một trong những địa phương triển khai hiệu quả Đề án 1816.

TS. Nguyễn Khắc Hiền, Giám đốc Sở Y tế Hà Nội: Vấn đề bức xúc nhất hiện nay của ngành Y tế chính là quá tải trong khám chữa bệnh. Vì thế, các cơ sở y tế sẽ phải cải cách, sắp xếp lại khu vực bố trí đón tiếp, khám, ứng dụng công nghệ thông tin vào khám chữa bệnh, quản lý bệnh nhân và xây dựng các bệnh viện vệ tinh để giảm tải cho tuyến trên hoặc thành lập những bệnh viện khu vực đối với các địa phương xa Trung ương.

TS.BS. Tăng Chí Thượng, Phó giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh: Bác sỹ luân phiên sẽ là đầu mối, cầu nối để khảo sát nhu cầu của bệnh viện tuyến dưới, xem tuyến dưới cần gì thì chuyển giao kỹ thuật đó. Theo đó, ngoài việc trực tiếp khám chữa bệnh hàng ngày cho người dân địa phương, cán bộ đi luân phiên còn có nghĩa vụ đào tạo, chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm cho các bác sỹ tại bệnh viện tuyến dưới; nắm bắt tình hình bệnh tật, năng lực chuyên môn, kỹ thuật để chủ động đề xuất với Ban Giám đốc của bệnh viện về nhu cầu cần chuyển giao kỹ thuật.

BS. Nguyễn Thành Nhân, Khoa Hồi sức - cấp cứu Bệnh viện Nguyễn Tri Phương thành phố Hồ Chí Minh: Là bác sỹ trẻ, được cử đi luân phiên là một vinh dự đối với tôi. Đây vừa là nhiệm vụ, vừa là niềm tự hào và là một trải nghiệm để các bác sỹ trẻ rèn luyện bản lĩnh nghề nghiệp và cùng các đồng nghiệp chăm sóc sức khỏe cho người bệnh nghèo tại địa phương.

CON SỐ ẤN TƯỢNG

500 là số bác sỹ dự kiến tham gia Dự án bác sỹ trẻ trẻ tình nguyện về 62 huyện nghèo của cả nước từ nay đến 2016.

215.000 là số giường bệnh đặt tại các cơ sở y tế của nhà nước tính đến hết năm 2013.

22,3 là số giường bệnh ước đạt trên một vạn dân (không kể trạm y tế xã) hiện nay, trong khi chỉ tiêu Quốc hội giao **22** giường bệnh/ một vạn dân và số giường bệnh thực kê đạt **23,6** giường/ một vạn dân.

59,8% là số giường bệnh của bệnh viện tuyến trung ương và tuyến tỉnh đáp ứng nhu cầu điều trị của nhân dân.

120% là công suất sử dụng giường bệnh tại các bệnh viện tuyến trung ương ở hai thành phố lớn Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

165% - 200% là công suất sử dụng giường bệnh của các bệnh viện chuyên khoa ung bướu, tim mạch, ngoại chấn thương, sản, nhi... như Bệnh viện: K, Bạch Mai, Chợ Rẫy, Nhi Trung ương, Phụ sản Trung ương, Bệnh viện Từ Dũ...

170 là số bệnh viện tư nhân trong cả nước, đáp ứng: **4,2%** số giường bệnh, **7%** điều trị ngoại trú, **6%** điều trị nội trú và **4%** khám bảo hiểm y tế.

1.000 là số bệnh nhân đến khám trung bình mỗi ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ và **1.400** là số bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện.

160 - 180% là công suất sử dụng giường bệnh của Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, mặc dù số giường bệnh thực kê là 140 và số giường kế hoạch được giao chỉ là 80.

100% là mục tiêu hướng đến số trạm y tế phường, xã của thành phố Hồ Chí Minh đều có bác sỹ từ tuyến quận huyện về tăng cường trước năm 2020.

70% là mục tiêu hướng đến số cơ sở y tế quận, huyện của thành phố Hồ Chí Minh được bác sỹ của bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ.

179.161 là số đơn vị máu Viện Huyết học và Truyền máu Trung ương thu gom được trong năm 2013.

129 là số lượt cán bộ Viện Huyết học và Truyền máu Trung ương cử đi luân phiên theo Đề án từ năm 2008 đến năm 2013.

1,5 triệu là số lượt bệnh nhân điều trị nội và ngoại trú trung bình mỗi năm tại Bệnh viện Chợ Rẫy.